

Cảm Ứng Thiên Vượng Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 24)

(Chánh văn 20 tiếp theo) Hữu để.

(Nghĩa là: Thuận thảo với anh em).

Bài Hiếu Để Ca của tiên sinh Thiệu Nghiêu Phu (Thiệu Ung)
(Tiếp theo)

(nhạc)

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Răn dạy chị em dâu giữ hạnh hiền thực, đảm đang, phụng sự bố mẹ chồng. Hãy khéo tuân theo cách dạy con bằng ba lượt dờ nhà của mẹ ông Mạnh Tử. Hãy đọc bài ca trăm chữ Nhân của ông Trương [Công Nghệ].

Hiếu thảo với cha mẹ, hòa thuận với anh em, cư xử tốt đẹp với thân tộc, thông gia, lại còn giúp đỡ kẻ khốn khó, lỡ vận. [Noi theo] trí, nhân, đạo nghĩa của thánh hiền, giữ đạo trung hòa (nghĩa là trung dung, hòa khí) [giống như] Tăng Tử và Dương Bác thuở đương thời. Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Đừng bảo chuyện đời thường hội đủ thiên thời, địa lợi với nhân hòa. Đáng than đời người được mấy chốc? Phồn hoa ngập mắt, quý báu chi? Một nhà an lạc giá trị nhiều. Lạ thay chuyện nhường quả¹, ôm quất². Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

¹ “Nhường quả”: Không Dung khi còn bé, mỗi khi cùng các anh ăn lê, bèn chọn quả bé hơn. Người lớn hỏi nguyên do,

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Thời gian thấm thoát tựa thoi đưa. Chỗ vui sướng trong gia đình là niềm vui nơi con cháu³. Khi anh em hòa thuận, thì chị em bạn dâu cũng hòa thuận. Thanh danh hiệu ể được lưu truyền mãi chẳng mất. Giàu có vàng bạc đầy rương sánh được sao? Phải biết tiếng thơm lưu truyền xưa nay. Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Sáng thăm, tối viếng chớ chân chừ! Một nhà hiếu thảo, hòa thuận rất khó có. Thời gian trăm năm dễ trôi qua nhất. Chính mình phải nên sốt sắng giữ niềm vui hòa thuận. [Cơ sở để] giữ vẹn luân thường và tôn ty là sự khiêm hòa. Mặc áo sắc sỡ mùa may, kèn sáo hòa điệu⁴. Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

Không Dung đáp: “Con còn bé, lẽ đương nhiên là ăn quá nhỏ”.

² “Ôm quýt” là nói tới Lục Tích đòi Hán. Lúc sáu tuổi, Lục Tích theo cha đến Cửu Giang yết kiến tướng quân Viên Thuật, Viên Thuật mời họ ăn quýt. Quýt hết sức ngọt. Lục Tích bèn lén giấu trong tay áo ba quả. Khi ra về, do khom mình vái chào, quýt lăn ra đất, Viên Thuật cười to. Cha Lục Tích hết sức hổ thẹn và tức giận, quở mắng. Lục Tích thưa: “Quýt ngọt quá nên con không nỡ ăn, để dành đem về biếu mẹ”.

³ Ông Hoàng Bách Lâm giảng câu này phải hiểu là thấy con cháu, anh em hòa thuận, lòng cha mẹ rất vui sướng. Đây là niềm vui to lớn nhất đối với cha mẹ.

⁴ Nguyên văn “*ban y vũ bãi huân trì tấu*”, bao gồm hai điển tích về hiếu và lễ.

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Chồng đừng nên nghe lời vợ xúi giục. Đừng bức bối vì trước mắt tiền bạc ít ỏi. Con cháu dưới gối chẳng ngại nhiều. Chỉ cần gia đình hòa thuận, nghèo cũng được. Nếu dạy [con cháu] thành kẻ bất nghĩa, giàu có để làm gì? Vương, Hàn⁵ hiếu thảo, hòa

“*Ban y vũ*” (斑衣舞) là nói Lão Lai đã bảy mươi tuổi vẫn mặc áo vằn vện sặc sỡ, nhảy múa loì chơi như con nít, giả vờ trượt chân ngã, khóc lè nhè khiến cha mẹ cười to.

“*Huân*” (埙) là nhạc khí bằng đất nung, có hình trứng, đầu nhọn có lỗ để thổi, đầu tù có nhiều lỗ nhỏ để người thổi dùng ngón tay bịt hay mở để tạo ra các nốt nhạc khác nhau. Nói chung loại kèn đất này hơi giống loại kèn ocarina của phương Tây, nhưng ocarina thì đẹp trong khi Huân có hình bầu.

“*Trì*” (簫) là loại sáo thổi ngang, có bảy lỗ, thường làm bằng trúc. Chỗ khác biệt với sáo trúc thông thường là Trì thường được bịt kín một đầu. Loại nhạc khí này chỉ còn dùng trong lễ tế Khổng Tử. Thời cổ, hễ thổi Trì thì sẽ dùng Huân thổi hòa theo; do vậy, anh em hòa thuận thường được ví như xếp đôi Huân và Trì để cùng diễn tấu (bãi huân trì tấu, 罷埙簫奏).

⁵ Vương, Hàn: “Vương” ở đây là Vương Tường nổi danh hiếu thảo. Mẹ ngã bệnh, thềm ăn cá, trời mùa Đông không tìm ra cá, ông cỡi trần nằm trên băng, cầu xin trời đất. Quả nhiên băng nứt vỡ, một đôi cá chép nhảy ra để ông bắt về nấu cho mẹ ăn. “Hàn” là Hàn Lăng, cha làm Thái Thú tỉnh Thiểm Tây. Ông mồ côi cha năm bốn tuổi, hết sức hiếu thảo với mẹ, thương yêu em trai. Khi trưởng thành, ông nhường toàn bộ gia sản do cha để lại cho các em, kể cả những anh em họ.

thuận lưu danh trong sử xanh. Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Đừng gây tổn thương hòa khí, [vì] nhiều nỗi giận tức, tranh giành. Càng sanh ganh ghét, càng khôn khó. Ngấm ngầm tích cớ làm của riêng sẽ ngấm ngầm tiêu tán. Kẻ bất hiếu tự nhiên sanh ra đũa con ngỗ nghịch. Kẻ vô hạnh chắc chắn sanh ra con cái yêu ma! Chỉ nghe kẻ hiếu thuận, hòa mục, danh truyền muôn đời. Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Đừng vì chuyện nhỏ nhặt mà tổn thương hòa khí. Đừng phiền vàng trong rương ít ỏi, phải ngấm ngầm tích lũy âm chất cho nhiều. Riêng tư, tà vậy há tốt đẹp như công bằng, chánh trực? Cứng cỏi chẳng làm gì được kẻ tốt lành, mềm mỏng. Sách vở xưa nay thường khen ngợi: Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh. Than ôi, [gia đình tan rã] vì nghe theo những lời phân tích xúi giục. Tài vật trong túi hiem còn ít, ruộng đất ông bà người vẫn muốn nhiều. Vợ chồng trước mắt tuy vui thú, sợ rằng mai sau con cháu phá tan tành!⁶ Làm thế nào để giữ lòng hiếu thảo, hòa thuận với xóm làng? Con phụng dưỡng cha mẹ, em kính trọng anh.

⁶ Ông Hoàng Bách Lâm giảng câu này có ý nói là: Kẻ vốn đã sẵn có của cải vẫn thấy là ít, đối với gia sản do ông bà, cha mẹ để lại vẫn lăm lăm muốn chiếm hữu nhiều hơn! Giành giật được của cải, chiếm tiện nghi của kẻ khác thì vợ chồng rất khoái trá, nghĩ mình giàu có, khôn ngoan, nào ngờ về sau con cháu phá tán cho bằng hết.

Đời Hán, ba anh em Điền Chân bàn tính phân chia tài sản [ra ở riêng]. Mọi thứ tài vật đều được chia đều. Trước nhà, có một cây tử kinh⁷, họ muốn chia làm ba, [dự tính] ngày hôm sau sẽ đốn. Cây liền khô héo. Điền Chân kinh hãi, bảo các em:

- Cây vốn cùng một cội, nghe sắp bị chia xẻ nên khô héo, vậy là người chẳng bằng cây!

Do vậy, buồn bã khôn ngăn, chẳng còn tính xẻ cây nữa. Cây nghe tiếng bèn sống lại. Anh em họ cảm kích trước chuyện này, gộp tài sản lại, sống chung với nhau, được [người đời] xưng tụng là nhà hiếu thảo. Ôi! Anh em là một trong các mối thiên luân, hợp với [các mối quan hệ] cha con và vợ chồng thành Tam Cương. Vì thế, cổ nhân thường sánh ví [anh em] như tay chân, ý nói chẳng chia lìa vậy. Hễ ly ắt tán, hễ tán sẽ tro troi, do tro troi sẽ bị diệt mất.

(nhạc)

Đời Tống, anh của Tư Mã Ôn Công (Tư Mã Quang) là Bá Khang, tuổi đã tám mươi. Ông (Tư Mã Quang) phụng dưỡng anh như cha, chăm chút anh như trẻ thơ. Thường khi người anh vừa ăn được chốc lát, ắt hỏi:

- Có bị đói hay không?

Lạnh một chút, ắt sẽ xoa lưng bảo:

⁷ Tử kinh (紫荊) là một loại cây có hoa đẹp thường được trồng làm cảnh, thường được biết dưới tên là Cercis Chinensis hay đơn giản là Chinese Redbud. Cây có thể mọc cao đến 15 mét, thân cây có đường kính to đến nửa thước. Hoa có màu hồng hoặc trắng sữa, kết thành chùm, cánh hoa đơn rất đẹp. Khi nở hoa vào tháng Tư, cả cây chỉ thấy sắc hoa hồng tươi như hoa đào, hầu như không thấy lá.

- Áo có mỏng quá hay không?

(nhạc)

Châu Văn Xán tánh hòa thuận, yêu thương anh em. Người anh thích uống rượu, sống nhờ vào ông Xán. Người anh thường do say sưa mà đánh ông Xán. Hàng xóm bất bình, chửi người anh. Ông Xán tức giận, nói:

- Anh chưa đánh ta, sao lại ly gián cốt nhục của ta?

(nhạc)

Đời Tống, Trịnh Đức Khuê và Đức Chương bẩm tánh hiếu thảo với cha mẹ, thuận thảo với anh em, sách bầy cùng bàn, đêm ngủ đắp chung chăn. Đức Chương tánh hết sức chánh trực, làm mất lòng nhiều người. Kẻ thù hãm hại ông mắc tội chết, [quan phủ hạ] án lệnh bắt về Dương Châu. Đức Khuê đau xót vì em trai bị vu cáo, giả vờ nói:

- Chúng nó muốn hại ta, chuyện đâu có liên quan đến em! Để ta đến chỗ quan phủ, lời cáo gian ắt được sáng tỏ, chứ em đến cửa quan, há thoát khỏi chết ư?

[Đức Khuê bèn theo bọn sai nha] lên đường. Đức Chương đuổi kịp, anh em ôm nhau, giậm chân khóc lóc, tranh nhau đi chết. Đức Khuê ngấm ngầm tìm kế ngăn trở em trai lên đường, nửa đêm trốn đi. Đức Chương lại đuổi tới Quảng Lăng, Đức Khuê đã chết trong ngục.

Đức Chương đau xót, ngắt đi mấy lần, mang xương anh về an táng, dựng lều bên cạnh mộ anh suốt hai năm. Mỗi khi ông đau đớn gào khóc, chim chóc đều bay vờn vũ, bỏ ăn. Con Đức Khuê thơ dại, Đức Chương nuôi nấng, chăm chút như con ruột của chính mình.

(nhạc)

Đời Hán, Tiết Bao hiếu học, chuyên tâm giữ gìn đức hạnh. Bị mẹ ghẻ ghét bỏ, đuổi đi, Tiết Bao hằng ngày đêm gào khóc ở bên ngoài nhà, buổi sáng lại vào nhà quét dọn. [Mẹ ghẻ] lại xua đuổi, bèn dựng lều ở nhờ trong làng. Sáng tối vẫn an.

Hơn một năm sau, cha mẹ cảm động, cho trở về. Cha mẹ mất, ông đau buồn thành bệnh. Các em xin ra sống riêng, Tiết Bao không thể ngăn được, đành để mặc cho các em thỏa lòng mong muốn. Đối với tôi tớ, ông bèn chọn những người già yếu, bảo:

- Những người này hầu ta lâu ngày, đã quen sai khiến rồi.

Đối với đồ đạc, ông chọn những thứ cũ nát bảo:

- [Những món này] ta quen sử dụng, cảm thấy thân và miệng thoải mái.

Đối với ruộng đất bèn chọn ruộng hoang vu bảo:

- Ta đã cày cấy từ bé, có ý quyền luyện [những thửa ruộng này].

Các em chẳng thể tự lập, đến nỗi phá tan gia sản. Tiết Bao lại cấp dưỡng. Hán An Đế nghe danh, vời vào triều giữ chức Thị Trung⁸. Ông chẳng nhận, vua bèn thưởng một ngàn thạch gạo.

(nhạc)

⁸ Thị Trung (侍中) là một chức quan cố vấn thân cận của nhà vua. Đến đời Tấn, chức vụ này được gọi là Môn Hạ Tỉnh, tức tương đương với Tể Tướng sau này.

Đời Hán, Hứa Vũ mồ côi từ bé, có hai đứa em thơ dại. Hứa Vũ ngày cày cấy, đêm học hành. Khi cày cấy, tuy hai em chưa đủ sức sử dụng cày bừa, thường bảo hai em theo bên cạnh quan sát. Khi đọc sách, hai em ngồi hai bên, đích thân dạy hai em đọc từng câu, từng đoạn, giảng giải cặn kẽ. Dùng lễ nghĩa dạy hai em, dạy dỗ đến khi em khôn lớn.

Hễ em hơi chẳng vâng lời dạy, ông bèn tự quỳ trước bàn thờ trong nhà, thưa trình:

- Bản thân con thiếu đức, chẳng thể dạy dỗ, cha mẹ có linh, xin hãy soi sáng cho hai em.

Một mực [làm như thế] cho đến khi hai em xin tha lỗi mới đứng dậy. Trọn chẳng dùng lời hằn học, hoặc vẻ mặt giận tức dằn hắt hai em. Hứa Vũ tuổi đã lớn, chẳng cưới vợ, nếu có ai khuyên nhủ, bèn đáp:

- Sợ cưới làm người, dễ sanh ra hiềm khích.

Do vậy, xóm giềng gọi ông là Hiếu Đễ Hứa Vũ. Quan đầu quận tâu lên, ông được vua phong làm chức Nghị Lang, danh vọng rạng rỡ. Ông tháo giải đeo ấn (từ chức) trở về, lo liệu chuyện hôn nhân cho hai em trước. Sau đấy, chính mình mới cưới vợ. Anh em ở chung mà hòa thuận. Về sau, hai em cũng rất có tiếng tăm.

(nhạc)

Đời Tùy, Ngưu Hoàng làm Lại Bộ Thượng Thư. Em trai tên là Bất, thường say sưa, bắn giết những con bò kéo xe của ông Hoàng. Ông Hoàng về đến nhà, vợ ra đón mách:

- Chú nó bắn giết bò!

Ông Hoàng chẳng trách móc gì, thông thả đáp:

- Đem làm thịt khô.

Ông đã ngồi yên định rồi, vợ lại nói:

- Chú nó giết bò là chuyện bất thường to lớn.

Ông bảo:

- Biết rồi! Có gì lạ đâu?

Về mặt như không có chuyện gì xảy ra. Ông đọc sách chẳng lười nhác; về sau, trở thành bậc Tể Tướng danh tiếng. Trong cõi đời, những kẻ lâm vào cảnh tình nghĩa anh em sút mẻ, chỉ là do nghe lời vợ [xúi giục]. Thấy chuyện này mà chẳng tỉnh ngộ, có khác gì cầm thú?

Đời Bắc Tề⁹, có người tên Phổ Minh, anh em tranh chấp tài sản, quanh năm kiện tụng, ai nấy tìm người làm chứng,

⁹ Bắc Tề (550-577) là một triều đại khá ngắn ngủi trong thời Nam Bắc Triều. Sau khi nhà Tấn của Tư Mã Ý suy vong, dẫn đến tình trạng quân phiệt cát cứ, chia xẻ Trung Hoa thành nhiều nước, Sử thường gọi là thời Nam Bắc Triều.

Triều đại Bắc Tề do Cao Dương sáng lập, nên đôi khi còn gọi là nhà Cao Tề, để phân biệt với nhà Nam Tề (490-502, còn gọi là nhà Tiêu Tề do Tiêu Đạo Thành sáng lập) trước đó. Bắc Tề diệt Đông Ngụy, đóng đô tại Nghiệp Thành.

Cao Dương vốn là con của quyền thần Cao Hoan nhà Đông Ngụy. Sau khi cha chết, Cao Dương được Ngụy Tĩnh Đế (Nguyên Thiện Kiến) nhà Đông Ngụy phong làm Thừa Tướng, tước Tề quận vương. Cao Dương phế Ngụy Tĩnh Đế, đổi quốc hiệu thành Tề, nhưng chỉ làm vua được mười năm rồi chết khi mới 33 tuổi! Về sau, nhà Bắc Tề bị Châu Vũ Đế (Vũ Văn Ung) của nhà Bắc Châu tiêu diệt.

thừa lên Thái Thú huyện Thanh Hà là Tô Quỳnh. Ông Tô gọi họ đến, khuyên dạy:

- Trong thiên hạ, khó được làm anh em. Đất đai, vườn tược là cái dễ được nhất. Giả sử có được vườn tược, ruộng nương, mà mất đi anh em, cái tâm như thế nào vậy?

Do đó, họ ứa nước mắt, những kẻ làm chứng không ai chẳng cảm động, khóc ròng, dập đầu [vâng theo lời dạy], nhường nhịn lẫn nhau.

Ông Vu Thiết Tiều nói:

- Hai đứa con nhà quan X... ở Hoài Âm đôi chọi nhau từ bé, trải nhiều năm chẳng gặp nhau một lần. Về sau, người anh mắc bệnh nguy ngập, gọi em tới bên giường, nắm tay, bảo: “Ta mười chín tuổi kết hôn, thuở bé chẳng có tình yêu thương vợ con. Ba mươi tám tuổi cha mẹ mất, tuổi già chẳng có tình yêu thương của cha mẹ. Tự hội với nhau lâu nhất chẳng ai bằng hai đứa ta và người. [Thế mà] lại suốt đời chẳng hợp nhau, nay mới hồi hận, nhưng đời ta đã hết rồi!”

Đau đớn thay, người nghe chuyện ấy ắt sẽ động lòng.

Đời Hậu Hán¹⁰, Mậu Đồng mồ côi [mẹ] từ bé, có bốn người anh em khác mẹ, cùng nhau sở hữu tài sản gia nghiệp.

¹⁰ Hậu Hán (947-951) là một triều đại trong mười quốc gia được thành lập thời Ngũ Đại trước khi Triệu Khuông Dẫn thống nhất giang sơn.

Triều đại này do Lưu Tri Viễn sáng lập, chỉ truyền được hai đời vua, là triều đại ngắn nhất và tệ hại nhất trong lịch sử Trung Hoa. Trước sau chỉ tồn tại bốn năm; trong bốn năm ấy, đấu tranh cung đình, chiến tranh liên miên. Đây cũng là triều

Cho đến khi mỗi người cưới vợ, các em đòi chia của sống riêng. Ông lại phải mấy lần nghe những lời lẽ tranh chấp. Mậu Đồng bèn đóng chặt cửa, tự quở: “Mậu Đồng! Người tu thân, vâng giữ đức hạnh cẩn thận nhằm học theo pháp tắc của thánh nhân, hòng khiến cho phong tục được tốt đẹp, đoan chánh, có sao chẳng thể giữ yên gia đình vậy?” Các em và vợ nghe thấy đều dập đầu tạ tội, lại sống hòa thuận với nhau.

(nhạc)

Thời Ngũ Đại, Trương Sĩ Tuyên mồ côi cha mẹ từ bé. Đến lớn, chỉ có chú còn sống. Chú có bảy đứa con, một hôm, chú bảo Sĩ Tuyên:

- Ta sẽ chia của cho người, sẽ chia [tài sản] thành hai phần, [người được một phần].

Sĩ Tuyên thưa:

- Cháu không nỡ lòng để bảy người chia nhau một phần, xin hãy chia thành tám phần [đều nhau].

Chú kiên quyết từ chối, Sĩ Tuyên cũng kiên quyết nhường phần, chú đành chia làm tám phần. Khi Sĩ Tuyên mười bảy tuổi, gặp kỳ thi Hội bèn lên kinh đô. Những người cùng ở trọ có đến hai mươi mấy mạng. Có một thuật sĩ xem tướng, bảo:

- Kẻ đỗ đạt chỉ có đứa thiếu niên này.

Những kẻ cùng trọ cười chê [thuật sĩ ăn nói hàm hồ]. Thuật sĩ bảo:

đại cuối cùng do người thiếu số Sa Đà sáng lập tại Trung Nguyên.

- Ta chẳng hiểu gì về văn chương, nhưng đứa thiếu niên này mặt tràn đầy âm đức, ắt là do tích thiện mà ra.

Đến khi yết bảng, chỉ riêng mình Sĩ Tuyền đỗ cao. Phàm những kẻ hèn hạ, bạc bẽo tình thủ túc trong hiện thời, tranh giành tài vật, tiền bạc, dẫu đối với anh em ruột mà còn như thế, huống hồ đối với những đứa con dòng thứ do mẹ kế sanh ra, sẽ dễ sanh lòng khinh rẻ, lấn hiếp, càng chèn ép quá đáng.

Nếu là anh em họ, đôi bên càng xa cách, sự thân sơ càng rõ! Ai có thể như ông Trương [Công Nghệ] ư? Chẳng biết cô nhân đã nói: *“Bạc dãi anh em chính là bạc dãi cha mẹ. Bạc dãi anh em họ, chính là bạc dãi tổ tiên”*. Nếu thiếu căn cội, cành lá ắt hư hoại. Đối với điều luận định đến tận nguồn cội này, mọi người hãy nên đọc đi đọc lại, suy sâu nghĩ chín!

(nhạc)

Đời Tống, Mao Liệt và Trần Kỳ thân thiết. Trần Kỳ có ba đứa em còn bé, lo sợ khi chúng nó lớn lên sẽ phải phân chia sản nghiệp, bèn trước đó đem quá nửa số ruộng gạ gẫm sang lại với giá rẻ cho Mao Liệt, tích góp mấy ngàn xâu tiền¹¹.

Sau khi mẹ mất, [Trần Kỳ] chỉ dùng số ruộng hiện đang có để chia cho các em. Hơn một năm sau, hắn mang tiền đến nhà Mao Liệt xin chuộc ruộng. Mao Liệt nhận tiền, nhưng ôm lòng chiếm đoạt, bèn lừa gạt bảo:

- Hôm khác sẽ trả lại bằng khoán.

Trần Kỳ tự nhủ:

¹¹ Nguyên văn là “Mân” (緡). Thời cổ, tiền xâu thành chuỗi, cứ một ngàn đồng thì gọi là một Mân.

- Ta thường giao hảo thân thiết với Mao Liệt, chắc là hấn chẳng có ý gì khác!

Vài hôm sau, [Trần Kỳ] tìm tới, Mao Liệt tránh mặt, không ra tiếp. Thừa lên huyện, quan huyện ăn hối lộ của Mao Liệt, phán:

- Quan tin vào văn thư mà thôi, há có chuyện trao tiền mà không lấy bằng khoán ư?

Rốt cuộc, Trần Kỳ mắc tội vu cáo, bị phạt trượng. Về sau, nhiều lần thừa lên quan, hao tốn tài sản của chính mình gần như hết sạch, chẳng có bằng chứng để đòi tiền chuộc lại, ruộng vẫn thuộc về tay Mao Liệt. Ba người em [của Trần Kỳ] nghe chuyện cười khì. Trong cõi đời, những kẻ cậy mình khôn lớn lần hiếp đưa thơ đại, có kẻ nào chẳng gặp phải hạng người như Mao Liệt ư?

(nhạc)

Có ba anh em người dân ở huyện Cú Dung, người anh sang tạm cư tại đất Thục (Tứ Xuyên), ba năm không về. Đứa em thứ hai do thấy chị dâu xinh đẹp, sai người giả vờ đưa tin người anh đã chết. Chị dâu khóc lóc, để tang.

Lâu ngày, hấn xét thấy [chị dâu] không có ý định tái giá, bèn ngầm nhận tiền của gã lái buôn để bán [chị dâu], lại còn nói gạt gã lái buôn rằng:

- Chị dâu lòng muốn tái giá mà hay làm ra vẻ màu mè. Nếu nói lời ngon ngọt, ắt phải tốn nhiều thời gian. Ông có thể dẫn theo nhiều người kéo tới bất ngờ. Hễ thấy người nào cài trâm màu trắng, cứ lôi tuột lên xe, chỉ nói: '[Có chuyện gì] ngày mai sẽ nói'. Hễ lên thuyền, sẽ là vợ của ông rồi!

Mưu kế đã định, đêm ấy, gã lái buôn dẫn lũ tay chân kéo tới, hai đứa em thứ hai và em út đều tránh mặt. Nhưng đứa em út tức giận vì được chia tiền ít, trước đó, đã ngầm nói với chị dâu, vợ đứa em thứ hai chẳng biết. Do vậy, chị dâu khóc lóc, nói với vợ đứa em thứ hai:

- Chồng em gả chị đi, may mắn là gặp khách giàu có, sao không nói sớm để chị trang điểm? Nay gặp dịp lễ tốt lành mà mặc đồ trắng toát thì coi sao được! Mong em đổi cho chị chiếc mũ sẫm màu trong chốc lát [để hành lễ].

Vợ đứa em thứ hai bèn đưa mũ cho, tự cài chiếc trâm trắng. Chị dâu liền nắp kín. Bọn khách kéo đến, thấy vợ của đứa em thứ hai bèn lôi tuột đi, thừa dịp thuận gió mà nhỏ thuyền. Đứa em thứ hai trở về, mới kinh hoàng là đã mất vợ, đuổi theo, nhưng ngàn cánh buồm lẫn lộn, chẳng thể tìm được.

Đến hôm sau, người anh cả tay xách nách mang trở về, vợ chồng đoàn tụ. Người làng đều đến thăm hỏi, đứa em thứ hai hồ thẹn tội bậc. Hắn nghe hai đứa con thơ khóc lóc vì nỗi lẻ loi mà đứt từng khúc ruột!

Người làng có kẻ biết chuyện, không ai chẳng ngầm ngầm cười nhạo! Phàm là những kẻ kính thuận hay khinh dối anh em, so với [chuyện lừa gạt, khinh rẻ] người khác, báo ứng họa hay phước gấp mười! Nếu [lừa dối, khinh rẻ] cha mẹ, sẽ [mắc quả báo] gấp trăm lần, há chẳng đáng sợ ư? Há chẳng đáng răn dè ư?

(Nhạc)

(Chánh văn 21) Chánh kỷ hóa nhân.

(正文)正己化人。

(Tạm dịch: Sửa mình [cho chánh đáng] hòng dạy người khác).

“Chánh” (正) là đích xác, chẳng thể đổi khác. “Hóa” (化, giáo hóa) là chuyện tự nhiên. Có nghĩa là bản thân đã chánh đáng, chẳng ép buộc mà người khác sẽ hành theo. Đã đổ công dốc sức giữ mình chánh đáng, sẽ có nhiều loại diệu dụng giáo hóa người khác.

Người có thể giữ mình chánh đáng, chưa hề chẳng thể khiến cho muôn loài đều chánh đáng theo. Bởi lẽ, do người ấy đã chánh, ai nấy đều kính trọng, người ta sẽ biết chỗ đáng tôn kính [của người ấy], đây chính là chỗ để chuyển hóa cái tâm của họ.

Nếu đối với chỗ có thể chuyển hóa ấy, [ta do] lòng chí thành khiến cho họ cảm động đôi chút, họ sẽ tự nhiên vừa được khơi gợi bèn chuyển biến. Vừa được khơi gợi, [thiện tâm, chánh tâm] sẽ tỏ lộ, không ai chẳng thuận theo.

Nếu tự cho mình là chánh đáng, phán xét kẻ khác là bất chánh, chỉ trích họ đôi chút, ắt họ sẽ chẳng cam lòng tiếp nhận lời dạy, sẽ ương bướng tranh cãi đến đầu đến đuôi, cũng chẳng phải là đã ngược ngạo dập tắt thiện tâm của họ hay sao?

Đây chính là căn bệnh chung của những kẻ ưa chuộng điều thiện trong thời gần đây! Thường là vì hành xử quá thô tháo, họ (người mà ta mong giáo huấn) sẽ chấp trước, chẳng chuyển! Hãy nên răn dè sâu xa! Hãy cẩn thận, chớ bỏ ruồng mình đi cày ruồng người!

Vương Báo sống ở Kỳ Thủy, người Hà Tây đều giỏi ca hát, Miên Câu ở Cao Đường, người xứ Tề Hữu¹² đều khéo ca xướng. Đâu có phải là do hai người ấy chỉ dạy tiết tấu cho từng người, hằng ngày dạy họ phách nhịp!

[Tánh tình] thanh cao thì đáng quý nhất là có thể bao dung, người nhân từ thì cốt sao phải quyết đoán. Đừng vì [kẻ khác] thí xả ân huệ nhỏ nhoi [đối với mình] mà [nể nang ân nghĩa đến nỗi] tổn thương đại thể; đừng mượn danh nghĩa công chánh để xử sự theo tình cảm thiên vị riêng tư.

Ở trong hoàn cảnh bận bịu, phải nên biết cách giữ mình nhàn tản, lúc gấp rút càng nên giữ mình thông dong, lúc vô sự đừng quên đề phòng, tự kiểm điểm. Khi có việc thì phải kiên nhẫn, chịu đựng, đừng vì thành kiến mà chất chứa nghi ngại [đối với kẻ khác]. Đừng cố chấp kiến giải của chính mình để rồi cự tuyệt những lời can gián.

Có chừng mực phân minh, sẽ có thể giảm bớt việc. Chẳng quan tâm lời khen, tiếng chê, tâm sẽ có thể thanh tịnh. Do chánh trực, có thể cảm thông thân mình. Do trung tín, sẽ có thể ở nơi biên địa, kém văn minh, mà vẫn chẳng bị trở ngại. Nhân phẩm phải đến mức như thế thì mới gọi là “chánh” được!

Cái tâm đã chánh rồi thì sau đây mới có thể khiến cho bản thân mình cùng muôn vật được đoan chánh. Cái tâm đã chánh, muôn vật sẽ định. Bởi lẽ, sự cảm nhiễm do thanh sắc

¹² Vương Báo là người nước Vệ, sống ở vùng Kỳ Thủy (nay thuộc huyện Lâm, tỉnh Hà Nam).

Miên Câu là người nước Tề, sống tại Cao Đường (thuộc tỉnh Sơn Đông hiện thời). Cả hai đều giỏi âm luật, thích ca xướng.

bên ngoài chỉ là những chứng bệnh nơi cành nhánh. Tình thức hư vọng phát khởi từ bên trong, đây là căn bệnh nơi cội gốc.

Người học đạo trước hết hãy nên đối trị nội tâm để ngăn ngừa [sự dụ dỗ, mê hoặc từ] bên ngoài. Chớ nên tham đắm ngoại cảnh khiến cho nội tâm bị tổn hại. [Như vậy thì] cái tâm đã được kiến lập chánh đáng, muôn vật chẳng hề có thứ gì không bị cảm hóa theo.

Bởi lẽ, căn bản của nhất tâm đã mạnh mẽ, chắc thật, tự nhiên muôn vật [vốn là] những thứ cành lá sẽ tươi tốt. Do vậy, muốn hướng dẫn muôn loài thì cái tâm phải thanh tịnh. Để khiến cho người khác chánh đáng thì chính mình phải chánh đáng trước đã.

Vào đời Tống, thiền sư Phù Sơn Viễn đã nói: “Tâm là chủ của thân, là căn bản của muôn hạnh. Tâm chẳng diệu ngộ, vọng tình tự sanh. Vọng tình đã sanh, sẽ chẳng thấy rõ Lý, sẽ làm loạn giữa đúng và sai. Vì thế, để đối trị cái tâm, cần phải cầu diệu ngộ. Hễ ngộ, ắt thần hòa, khí tĩnh, vẻ mặt, tư thái trang trọng, cung kính. Vọng tưởng và những tình thức ưu lự đều bị hòa tan trong chân tâm. Đây là cách để chánh tâm vậy”.

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành*

Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*